

Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp: Cần chất chiu từng cơ hội đổi mới và sáng tạo

20:23 20/08/2022

Chính phủ đang hoàn thiện dự thảo Nghị quyết về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025. Bên cạnh sự hỗ trợ đó, mỗi doanh nhân, doanh nghiệp cần sẵn sàng đối mặt với những thách thức, chủ động nắm bắt, chất chiu từng cơ hội đổi mới và sáng tạo, xây dựng uy tín và thương hiệu trên thị trường khu vực và quốc tế.



Doanh nghiệp cần chủ động nắm bắt các cơ hội, xây dựng uy tín và thương hiệu của doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường khu vực và quốc tế. (Ảnh: DDDN)

Phát huy tốt vai trò chủ động

Đưa ra quan điểm tại Diễn đàn “Giải pháp đột phá nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp phục hồi và phát triển bền vững” tổ chức ngày 19/08/2022, ông Hoàng Quang Phòng, Phó Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), nền kinh tế Việt Nam cho hay, Quý 3 năm 2022 chứng kiến sự phục hồi mạnh mẽ của nền kinh tế với nhiều kết quả tự hào, được các bạn bè quốc tế đánh giá cao, xếp hạng tín nhiệm dài hạn của Việt Nam ở mức "ổn định" và "tích cực".

Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, GDP tăng 7,72% trong Quý 2, các cân đối lớn được đảm bảo, hoạt động sản xuất kinh doanh phục hồi nhanh. Đóng góp vào kết quả đáng trân trọng của nền kinh tế có sự chủ động, sáng tạo, vượt khó vươn lên của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

Tuy nhiên, khảo sát Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của VCCI cũng cho thấy sự khó khăn của cộng đồng doanh nghiệp. Cụ thể, có tới 92% doanh nghiệp (94% doanh nghiệp tư nhân trong nước và 86% doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài) cho biết bị tác động tiêu cực bởi dịch Covid-19.

Hầu hết các doanh nghiệp trong tất cả các lĩnh vực ngành nghề và các địa phương đều phải đương đầu với các vấn đề do dịch Covid-19 gây ra, như khó tiếp cận khách hàng (60%), thiếu hụt nhân công (53%), mất cân đối dòng tiền (52%), đứt gãy chuỗi cung ứng (52%)... Những khó khăn trong kinh doanh cùng với tác động của dịch Covid-19 đã khiến cho doanh nghiệp dè dặt hơn khi xây dựng kế hoạch kinh doanh và điều đó cũng ảnh hưởng không nhỏ tới năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Trong bối cảnh mới với nhiều thách thức, Phó Chủ tịch VCCI nhấn mạnh, trong thời gian qua cũng chứng kiến và ghi nhận tinh thần tự hào dân tộc của các doanh nghiệp, doanh nhân, tiên phong thực hiện liên chính trong kinh doanh, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, nêu gương thực hiện đạo đức doanh nhân và có trách nhiệm với người lao động, cộng đồng và xã hội.

Quán triệt mục tiêu phát triển đất nước của Đại hội Đảng XIII đã đặt ra, Nghị quyết Đại hội VII của VCCI đã xác định 3 đột phá chiến lược, trong đó có việc “Tiên phong xây dựng văn hóa kinh doanh Việt Nam, hình thành và thúc đẩy thực hiện các quy ước, chuẩn mực chung về đạo đức kinh doanh, văn hóa doanh nhân, doanh nghiệp”.

“Thời gian qua VCCI đã triển khai nghiên cứu, xây dựng các quy tắc đạo đức doanh nhân Việt Nam, với sự tham gia của các chuyên gia tư vấn cao cấp, của các đơn vị nghiên cứu khoa học và đại diện các doanh nhân, doanh nghiệp, cũng như tham khảo nhiều tài liệu, mô hình quốc tế và trong nước, VCCI đã

chính thức thông qua bộ Quy tắc đạo đức doanh nhân Việt Nam”, ông Hoàng Quang Phòng cho biết.

Cụ thể, 6 điều của quy tắc đạo đức doanh nhân Việt Nam bao gồm: Tạo giá trị kinh tế cho xã hội; Tuân thủ pháp luật; Minh bạch, công bằng, liêm chính; Sáng tạo, hợp tác, cùng phát triển; Tôn trọng thiên nhiên, bảo vệ môi trường; Yêu nước, có trách nhiệm với xã hội và gia đình. Phó Chủ tịch VCCI khẳng định: “Đạo đức doanh nhân, đạo đức người đứng đầu doanh nghiệp sẽ góp phần định hướng cho doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững”.

Nhấn mạnh phải phát triển đội ngũ doanh nhân có bản lĩnh để tiếp sức và lãnh đạo cho doanh nghiệp, ông Hoàng Quang Phòng cho biết, Chính phủ đang hoàn thiện dự thảo Nghị quyết về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025 nhằm xây dựng doanh nghiệp Việt Nam mạnh cả về số lượng và chất lượng, trở thành lực lượng quan trọng đảm bảo tính tự chủ của nền kinh tế.

Bên cạnh sự hỗ trợ của Chính phủ, mỗi doanh nhân, doanh nghiệp cần sẵn sàng đối mặt với những thách thức, chủ động nắm bắt, chắt chiu từng cơ hội đổi mới và sáng tạo, có phương án đón đầu xu hướng kinh doanh mới, xây dựng uy tín và thương hiệu của doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường khu vực và quốc tế. Đồng thời, đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo đầu tư những lĩnh vực mới, hiện đại. Quan tâm đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và cấu trúc lao động để thích ứng và đón đầu các xu hướng mới của thị trường.

Cần những giải pháp đồng bộ

Còn theo bà Hà Thu Thanh - Chủ tịch HĐQT Viện Thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD); Phó Chủ tịch Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững (VBCSD); Chuyên gia tư vấn Quản trị Công ty cao cấp - Deloitte Việt Nam, nếu thế kỷ 20 là thế kỷ của Quản trị hoạt động - Quản trị doanh nghiệp, thì thế kỷ 21 là thế kỷ của Quản trị công ty và phát triển bền vững, với những nguyên tắc cốt lõi là liêm chính, bình đẳng, minh bạch, hài hòa và trách nhiệm.

Khi sở hữu hệ thống quản trị tốt, doanh nghiệp có thể có được nhiều lợi ích về mặt tài chính như nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và khả năng tiếp cận thị trường vốn, giảm chi phí; nâng cao uy tín của công ty, hội đồng quản trị và ban điều hành và hướng tới mục đích cuối cùng là phát triển bền vững.

“Một khung quản trị công ty tốt cần có ba trụ cột cơ bản gồm: Thiết kế hệ thống; Xây dựng tổ chức để thực thi hệ thống đó; và Có nhân lực để thực hiện -

nói đi đôi với làm. Khi ba trụ cột được xây dựng một cách vững vàng, doanh nghiệp sẽ phát triển được bền vững, bất kể lãnh đạo doanh nghiệp là nam hay nữ, hay lĩnh vực, ngành nghề hoạt động của doanh nghiệp. Tuy nhiên, để tối ưu hóa lợi ích từ quản trị công ty, hệ thống quản trị công ty không chỉ nên dừng lại ở cấp độ sơ khởi nhất là tuân thủ pháp luật và các quy định hiện hành, đặc biệt trong một thời kỳ doanh nghiệp chuyển từ phát triển nhanh sang phát triển bền vững”, bà Thanh phân tích.

Năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp gồm năng lực về thị trường sản phẩm dịch về nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong mở rộng và khai thác thị trường quốc tế, ông Trịnh Minh Anh, Chánh Văn phòng - Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế cho biết, thực hiện chủ trương hội nhập toàn diện với hội nhập kinh tế quốc tế là trọng tâm, trong những năm gần đây, Việt Nam đã đẩy mạnh hội nhập trong lĩnh vực kinh tế trên nhiều góc độ. Điều này được thể hiện từ việc tích cực tham gia các diễn đàn, tổ chức kinh tế quốc tế cho tới việc đàm phán, ký kết các Hiệp định thương mại tự do (FTA) với các đối tác trong khu vực và trên thế giới.

Thực tế thời gian qua, đã có nhiều doanh nghiệp đã tận dụng được lợi ích từ các cam kết mở cửa thị trường FTA đã ký kết. Theo số liệu của Bộ Công Thương, hàng năm, đã có hơn 1 triệu bộ C/O ưu đãi được cấp (bao gồm theo FTA và GSP), với trị giá khoảng 61,19 tỉ USD, với mức tăng khoảng 15% về trị giá và tăng 10% về số lượng bộ C/O hàng năm.

Kim ngạch xuất khẩu sang các thị trường là thành viên CPTPP đạt mức tăng tốt, thể hiện bước đầu tận dụng hiệu quả các cam kết từ Hiệp định này để thúc đẩy xuất khẩu, đa dạng hoá thị trường xuất khẩu. Nhờ vậy mà trong 2 năm qua, mặc dù kinh tế thế giới có nhiều rủi ro, bất ổn, thương mại toàn cầu giảm sút, xuất khẩu của các nước trong khu vực đều giảm so với năm trước, Việt Nam vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng xuất khẩu khả quan. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa năm 2021 đạt kỷ lục là 668,5 tỷ USD, tăng 22,6% so với năm 2020, trong đó kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tăng 19%; xuất siêu tới 4 tỷ USD.

Có thể thấy, cơ hội và thách thức từ các FTA là song hành và khá rõ ràng, tuy nhiên, các FTA chỉ có thể mang lại lợi ích thực sự cho nền kinh tế khi cộng đồng doanh nghiệp có thể phát huy tối đa vai trò và năng lực của mình trong quá trình thực thi các Hiệp định.

Để tiếp tục mở rộng và chiếm lĩnh thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh doanh nghiệp, ông Anh cho rằng, cần có 5 giải pháp đồng bộ:

Thứ nhất, đón đầu và tận dụng cơ hội về dòng vốn dịch chuyển đầu tư; đặc biệt là dòng vốn đầu tư của các nước ra khỏi Trung Quốc, Hongkong...

Thứ hai, chú trọng khai thác thị trường Trung Quốc. Trung Quốc đã, đang và sẽ là thị trường quan trọng của Việt Nam đối với cả xuất khẩu và nhập khẩu, đối với cả chính ngạch và biên mậu, đối với cả hàng hóa đúng chuẩn và phi chuẩn...

Thứ ba, khai thác cơ hội ở các thị trường Việt Nam đã có FTA đặc biệt là EU, Hoa kỳ... theo các hướng (Xuất nhập khẩu, đầu tư trực tiếp; Ăn theo xu hướng đầu tư, sản xuất, xuất nhập khẩu của các tập đoàn, doanh nghiệp của các quốc gia khác).

Thứ tư, cần hết sức chú ý đến vấn đề nguồn gốc xuất xứ hàng hóa của sản phẩm (CO) Hải Quan của các nước có FTA và các cơ quan liên quan của Việt Nam rất chú ý vấn đề này, tăng cường kiểm tra nghiêm ngặt vấn đề xuất xứ hàng hóa.

Thứ năm, để tận dụng tối đa ưu đãi của 15 FTA, doanh nghiệp cần liên kết chặt chẽ với các ngành, cơ quan chức năng (Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính...). Cần tìm hiểu rõ chuỗi cung ứng của mình để cố gắng lấp hoặc tham gia lấp đầy các chỗ đứt, gãy của các chuỗi cung ứng này.

Trần Nguyên